

Số: 718 /KL-MT

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện các quy định của pháp luật đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 134/QĐ-MT ngày 05/10/2022 của Cục trưởng Cục Quản lý Môi trường y tế về việc thực hiện các quy định của pháp luật đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum, ngày 19/10/2022, Đoàn thanh tra tiến thanh tra tại Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum - sau đây gọi là Công ty tại địa chỉ: 182 Trần Phú, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum ngày 25/11/2022 của Trưởng đoàn thanh tra,

Cục trưởng Cục Quản lý Môi trường y tế, Bộ Y tế kết luận như sau:

1. Khái quát chung:

Tên cơ sở cung cấp nước: Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum

Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần, Nhà nước nắm giữ khoảng 35% vốn điều lệ.

Người đại diện pháp luật:

- | | |
|-----------------------|---------------------------|
| - Ông Đặng Thanh Bình | - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; |
| - Ông Phan Quốc Hòa | - Chức vụ: Tổng Giám đốc |

Địa chỉ/ trụ sở chính: 182 Trần Phú, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum.

Trang thông tin điện tử: <http://www.capnuockontum.com>

Điện thoại liên hệ: 02603.862246

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/sản xuất: Công ty cổ phần: Mã số doanh nghiệp: 6100103828, đăng ký lần đầu ngày 30/3/1999, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/5/2020.

Số lượng chi nhánh/xí nghiệp/trạm cấp nước: 01 nhà máy

Loại hình: Cấp nước đô thị:

Công suất thiết kế: 17.000 m³/ngày đêm;

Công suất thực tế: 13.500 m³/ngày đêm;

Phạm vi cung cấp nước sạch: Thành phố Kon Tum

Tổng số dân/hộ dân được cung cấp nước: 68.200 dân/17.042 hộ dân

Công ty liên kết, liên danh: Không

Phạm vi cung cấp nước sạch: Thành phố Kon Tum.

Phòng xét nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017: Không có.

Phòng chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp đánh giá công tác vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt cung cấp cho thị trường, báo cáo cơ quan có thẩm quyền: Phòng xét nghiệm.

Trong thời kỳ thanh tra (từ 01/01/2021 - 30/9/2022): Không có đoàn thanh, kiểm tra chất lượng nước dùng cho ăn uống và sinh hoạt tại Công ty.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

2.1. Kiểm tra vệ sinh chung

** Kiểm tra thực tế tại khu vực xử lý nước tại Nhà máy nước TP Kon Tum:*

- Có khu vực xử lý nước được thiết kế tại khu vực riêng, có hàng rào bảo vệ chắc chắn.

- Quy trình xử lý:

+ Nước nguồn từ kênh chính sông Đăk Bla - Trạm bơm nước thô - Bể trộn hóa chất - Bể lắng Lamén - Bể lọc - Bể sung clo - Bể chứa nước sạch - Mạng lưới đường ống (tự chảy).

- Có 02 bể chứa nước đã xử lý, trong đó 01 bể dung tích 1.500 m³, 01 bể dung tích 1000 m³. Bể có nắp đậy kín, ống thông hơi có bịt lưới chống côn trùng. Thau rửa bể 01 năm/lần.

- Hóa chất được sử dụng để xử lý nước bao gồm: Clo khí của Công ty cổ phần hóa chất cơ bản miền Nam – Nhà máy hóa chất Biên Hòa, Đồng Nai; PAC của Ấn Độ được mua có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có hóa đơn chứng từ đầy đủ. Hóa chất xử lý nước còn hạn sử dụng.

- Vệ sinh ngoại cảnh tại phân xưởng sản xuất nước sạch sẽ.

- Hàng ngày vệ sinh hệ thống lắng lọc.

- Có trang bị bảo hộ lao động, mặt nạ phòng độc, hướng dẫn sử lý sự cố Clo, sơ cứu khi xảy ra sự cố rò rỉ Clo.

2.2. Hồ sơ theo dõi, quản lý vệ sinh chất lượng nước

- Giấy phép khai thác nước mặt: Giấy phép số 834/GP-UBND ngày 25/11/2019 của UBND Tỉnh Kon Tum, thời hạn của Giấy phép: 15 năm.

- Kế hoạch cấp nước an toàn: Đã có Quyết định phê duyệt Kế hoạch cấp nước an toàn hệ thống cấp nước TP. Kon Tum (Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh Kon Tum).

- Bản công bố hợp quy số 01/2009/CNKT ngày 25/12/2019 về việc công bố chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của Công ty phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước ăn uống (QCVN 01:2009/BYT).

- Số theo dõi việc lưu mẫu nước thành phẩm: Lưu hàng ngày, mỗi lần lấy mẫu có ghi cụ thể số lượng mẫu lưu; vị trí lấy mẫu; thể tích mẫu; phương pháp bảo quản mẫu; thời gian lấy và lưu mẫu; người lấy mẫu lưu.

- Thời kỳ từ 01/01/2021 - 30/9/2022: Công ty áp dụng xét nghiệm chất lượng nước thành phẩm theo QCVN 01-1:2018/BYT.

- Việc tổ chức thử nghiệm chất lượng nước thành phẩm: Công ty ký hợp đồng gửi mẫu đi xét nghiệm các thông số chất lượng nước sạch nhóm A, B tại các đơn vị đã được công nhận đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005, cụ thể:

+ Hợp đồng với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch nhóm A.

+ Hợp đồng với Viện năng suất chất lượng DEMING (Đà Nẵng) thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch nhóm B.

- Có tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên hàng năm do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum thực hiện (Hợp đồng số 11/HĐ-KSK ngày 15/12/2021; Thông báo Kết quả khám sức khỏe định kỳ số 173/TB-KSBT ngày 14/2/2022).

2.3. Tần suất và chỉ tiêu xét nghiệm chất lượng nước

- Hàng tháng, Phòng thử nghiệm của Công ty lấy mẫu và gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum thử nghiệm 07 thông số chất lượng nước sạch nhóm A. (Thông số Arsenic (As) công ty không phải thử nghiệm do thông số này chỉ áp dụng cho nguồn nước nguyên liệu là nước ngầm).

- Sáu tháng/01 lần, Phòng thử nghiệm của Công ty lấy mẫu và gửi Viện năng suất chất lượng DEMING (Đà Nẵng) thử nghiệm 90 thông số chất lượng nước sạch nhóm B (Thông số Chloride (Cl-) công ty không phải thử nghiệm do thông số này chỉ áp dụng cho vùng ven biển và hải đảo).

- Số lượng mẫu mỗi lần lấy mẫu xét nghiệm chất lượng nước thành phẩm: 03 mẫu/lần (01 mẫu tại bể chứa nước đã xử lý; 01 mẫu ngẫu nhiên tại vòi sử dụng cuối mạng lưới; 01 mẫu ngẫu nhiên tại vòi sử dụng trên mạng lưới).

- Các kết quả xét nghiệm từ 01/01/2021 đến 30/9/2022: các thông số nước sạch thử nghiệm nằm trong giới hạn cho phép.

2.4. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Công ty đã thực hiện công bố kết quả thử nghiệm chất lượng nước trên trang thông tin điện tử của công ty.

- Công ty gửi báo cáo tổng hợp chất lượng nước sạch cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum 01 quý/lần theo quy định.

2.5. Kết quả thử nghiệm trung tâm giám định chất lượng nước thành phẩm:

C. N
UC
AN I
TRU
Y T
O

Kết quả trung cầu giám định 04 mẫu nước thành phẩm của Công ty do Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường tiến hành có kết quả 99/99 thông số nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 01-1:2018/BYT (Phiếu kết quả thử nghiệm số 730/XN-SKNN&MT).

2.6. Nhận xét về việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của Công ty:

2.6.1. Ưu điểm.

- Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum cơ bản đã thực hiện quy định về kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của Bộ Y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan như: Công ty đã phân công đơn vị cụ thể là Phòng Xét nghiệm tổ chức thực hiện những quy định trên, lập và quản lý hồ sơ theo dõi chất lượng nước của của Công ty; Thực hiện thử nghiệm chất lượng nước theo quy định hiện hành; Thực hiện công bố, công khai kết quả thử nghiệm theo quy định; Lập, gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các báo cáo hàng quý về chất lượng nước thành phẩm.

- Công ty đã có Kế hoạch cấp nước an toàn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, có Giấy phép khai thác nước nguyên liệu theo quy định. Đã tiến hành công bố hợp quy chất lượng nước sạch.

2.6.2. Tồn tại

Công ty đã tiến hành đánh giá và công bố hợp quy theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước ăn uống (QCVN 01:2009/BYT), tuy nhiên Công ty cần tổ chức đánh giá và công bố hợp quy lại chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt cung cấp cho thị trường theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2018/BYT).

3. Bổ sung thông tin, tài liệu của Công ty: Không.

4. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra:

Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum cơ bản đã thực hiện quy định của pháp luật để đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt như: Lập và quản lý hồ sơ theo dõi về chất lượng sạch. Tuân thủ các quy định về tần suất và thông số chất lượng nước sạch thử nghiệm; quy định về công bố hợp quy chất lượng nước sạch; quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

5. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền: Không.

6. Kiến nghị:

- Công ty tổ chức đánh giá và công bố hợp quy lại chất lượng nước thành phẩm cung cấp cho thị trường của Công ty theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2018/BYT) và gửi bản tự công bố hợp quy về Sở Y tế Tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 8, QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018.

- Công ty tiếp tục tổ chức thực hiện thử nghiệm các thông số chất lượng nước sạch quy định tại Điều 5 và Điều 6 của Quy chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018.

- Công ty tiếp tục tiến hành việc công khai kết quả thử nghiệm các thông số chất lượng nước sạch theo quy định tại khoản 1 Điều 2, Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018.

- Công ty nghiên cứu, đề xuất các thông số chất lượng nước sạch gửi Sở Y tế để xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Đề nghị Sở Y tế Tỉnh Kon Tum theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của Đoàn thanh tra đối với Công ty cổ phần cấp nước Kon Tum; tăng cường kiểm tra chất lượng nước các đơn vị cung cấp nước, bể chứa các khu chung cư, khu tập thể, bệnh viện, trường học, doanh nghiệp, khu vực có bể chứa nước tập trung. Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm chất lượng nước theo các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Công ty CP cấp nước Kon Tum (để thi hành);
- Thanh tra Bộ Y tế (để báo cáo);
- Sở Y tế Tỉnh Kon Tum (để phối hợp);
- Lưu: Đoàn TTr, VP.

PHÓ CỤC TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



Lương Mai Anh

